

## MẪU ĐỀ THI KINH TẾ VĨ MÔ I

Hôm nay rảnh rỗi lên mạng chơi thấy cái này lớp mình sắp học, copy về chơi. Nhưng chẳng thấy đáp án đâu cả

## MẪU ĐỀ THI KINH TẾ VĨ MÔ I

### HỌC KỲ I NĂM HỌC 2006-07

(Thời gian làm bài: 60 phút)

Yêu cầu: Chọn 1 phương án trả lời đúng nhất từ mỗi câu hỏi sau đây.

- Khoản mục nào sau đây không được tính vào GDP của Việt Nam năm 2006?
  - Một chiếc xe đạp sản xuất tại Công ty xe đạp Thống Nhất trong năm 2006.
  - Dịch vụ cắt tóc được thực hiện trong năm 2006.
  - Thu nhập mà người môi giới bất động sản nhận được trong năm 2006.
  - Một căn hộ được xây dựng năm 2005 và được bán lần đầu tiên trong năm 2006
- Khoản tiền 50.000 đôla mà gia đình bạn chỉ mua một chiếc xe BMW được sản xuất tại Đức sẽ được tính vào GDP của Việt Nam theo cách tiếp cận chi tiêu như thế nào?
  - Đầu tư tăng 50.000 đôla và xuất khẩu ròng giảm 50.000 đôla.
  - Tiêu dùng tăng 50.000 đôla và xuất khẩu ròng giảm 50.000 đôla.
  - Xuất khẩu ròng giảm 50.000 đôla.
  - Không tác động nào vì chiếc xe này được sản xuất ở nước ngoài.
- Lợi nhuận mà một nhà hàng của Việt Nam thu được tại Mat-xơ-va sẽ được tính vào:
  - GNP của Việt Nam.
  - GDP của Việt Nam.
  - GDP của Nga.
  - Câu a và c đúng.
- Giá sử năm 1994 là năm cơ sở và trong thời gian qua tỉ lệ lạm phát hàng năm của Việt Nam đều mang giá trị dương. Khi đó,
  - GDP danh nghĩa luôn lớn hơn GDP thực tế.
  - GDP thực tế lớn hơn GDP danh nghĩa trước năm 1994 và điều ngược lại xảy ra sau năm 1994.
  - GDP thực tế luôn lớn hơn GDP danh nghĩa.
  - GDP thực tế nhỏ hơn GDP danh nghĩa trước năm 1994 và điều ngược lại xảy ra sau năm 1994.

Bảng 1. Xét một nền kinh tế giả định mà người dân chỉ mua hai loại sản phẩm là sách và bút. Năm cơ sở là 2000.

- Theo dữ liệu ở Bảng 1, CPI của các năm 2000, 2001, 2002 lần lượt là
  - 100,0; 111,0; 139,6
  - 100,0; 109,2; 116,0
  - 100,0; 113,3; 125,0
  - 83,5; 94,2; 100,0
- Theo dữ liệu ở Bảng 1, tỉ lệ lạm phát của năm 2001 là
  - 0%
  - 9,2%
  - 11,0%
  - 13,3%
- Theo dữ liệu ở Bảng 1, tỉ lệ lạm phát của năm 2002 là
  - 0%
  - 10,3%
  - 11,0%
  - 13,3%
- Giá sử tỉ lệ tăng trưởng hàng năm là 7%. Theo qui tắc 70, GDP thực tế tăng thêm bao nhiêu sau 1 thập kỉ?
  - 140%
  - 280%
  - 400%
  - 300%
- Chính sách nào dưới đây có thể cải thiện được mức sống của người dân ở một nước nghèo?
  - Sự gia tăng các cơ hội tiếp cận với giáo dục của dân cư.
  - Hạn chế tăng trưởng dân số.
  - Áp dụng rộng rãi chính sách kiểm soát giá để phân bổ các hàng hóa và nguồn lực.
  - Câu a và b đúng.
- Sự gia tăng nhân tố nào sau đây không làm tăng năng suất lao động của một quốc gia?

- a. Vốn nhân lực trên một công nhân.
- b. Tư bản hiện vật trên một công nhân.
- c. Tài nguyên thiên nhiên trên một công nhân.
- d. Lao động.

11. Sự kiện nào dưới đây biểu thị tiến bộ công nghệ?

- a. Một nông dân phát hiện ra rằng trồng cây vào mùa xuân tốt hơn trồng vào mùa hè.
- b. Một nông dân mua thêm máy kéo.
- c. Một nông dân thuê thêm lao động.
- d. Một nông dân cho con theo học tại trường đại học nông nghiệp để sau này trở về làm việc trong trang trại của cha mình.

12. Trường hợp nào sau đây là ví dụ về đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài?

- a. Công ty Bến Thành xây dựng một nhà hàng ở Mát-xcơ-va.
- b. Hãng phim truyện Việt Nam bán bản quyền bộ phim Đời cát cho một trường quay Nga.
- c. Công ty ô tô Hoà bình mua cổ phần của Toyota (Nhật Bản).
- d. Câu a và c đúng.

13. Xét một nền kinh tế đóng. Nếu  $Y = 2000$ ,  $C = 1200$ ,  $T = 200$ , và  $G = 400$ , thì:

- a. Tiết kiệm = 200, đầu tư = 400.
- b. Tiết kiệm = 400, đầu tư = 200.
- c. Tiết kiệm = đầu tư = 400.
- d. Tiết kiệm = đầu tư = 600.

14. Giả sử một nước có dân số là 40 triệu người, trong đó 18 triệu người có việc làm và 2 triệu người thất nghiệp. Tỷ lệ thất nghiệp là bao nhiêu?

- a. 11 %
- b. 8 %
- c. 5 %
- d. 10 %

15. Nếu bạn đang không có việc làm bởi vì bạn đang trong quá trình tìm kiếm một công việc tốt hơn, thì các nhà kinh tế sẽ xếp bạn vào nhóm

- a. thất nghiệp tạm thời
- b. thất nghiệp chu kỳ
- c. thất nghiệp cơ cấu
- d. thất nghiệp theo lý thuyết cổ điển

16. Nhận định nào sau đây về lý thuyết tiền lương hiệu quả là đúng?

- a. Đó là mức tiền lương do chính phủ quy định.
- b. Doanh nghiệp trả lương cho công nhân càng thấp càng tốt.
- c. Việc trả lương cao hơn mức cân bằng thị trường tạo ra rủi ro về đạo đức vì công nhân trở nên ít trách nhiệm hơn.
- d. Việc trả lương cao hơn mức cân bằng thị trường có thể cải thiện sức khỏe công nhân, giảm bớt tốc độ thay thế công nhân, nâng cao chất lượng và nỗ lực của công nhân.

17. Khi chính phủ giảm thuế đánh vào các nguyên, vật liệu nhập khẩu, thì trong ngắn hạn:

- a. đường tổng cầu dịch chuyển sang phải làm sản lượng và mức giá tăng.
- b. đường tổng cầu dịch chuyển sang trái làm sản lượng và mức giá giảm.
- c. đường tổng cung dịch chuyển sang phải làm sản lượng tăng và mức giá giảm.
- d. đường tổng cung dịch chuyển sang trái làm sản lượng giảm và mức giá tăng.

18. Trên hệ trục P-Y, sự dịch chuyển sang phải của đường tổng cầu có thể được giải thích bởi:

- a. chính phủ giảm thuế thu nhập.
- b. các hộ gia đình giảm tiết kiệm.
- c. các doanh nghiệp tăng đầu tư.
- d. Tất cả các câu trên đều đúng.

Bảng 2 Xét một nền kinh tế giản đơn với thu nhập (Y) và tiêu dùng (C) được cho ở bảng sau:

19. Theo dữ liệu ở Bảng 2, phương trình nào dưới đây biểu diễn đúng nhất hàm tiêu dùng:

- a.  $C = 30 + 0,9Y$
- b.  $C = 50 + 0,8Y$
- c.  $C = 70 + 0,7Y$
- d. Không phải các kết quả trên.

20. Theo dữ liệu trong Bảng 2, nếu chi tiêu cho đầu tư bằng 30 thì mức sản lượng cân bằng sẽ là:

- a. 300
  - b. 400
  - c. 500
  - d. Không phải các kết quả trên.
21. Theo dữ liệu trong Bảng 2, số nhân chi tiêu là:
- a. 3,3
  - b. 5
  - c. 10
  - d. Không phải các kết quả trên.

22. Giả sử đầu tư tăng 500 và xuất khẩu tăng 1300. Với xu hướng tiêu dùng cận biên từ thu nhập quốc dân ( $MPC' = DC/DY$ ) là 0,8 và  $MPM = 0,05$ , thì thu nhập quốc dân sẽ tăng:

- a. 1800
- b. 4050
- c. 7200
- d. 9000

23. Cán cân ngân sách chính phủ:

- a. luôn thâm hụt trong thời kỳ suy thoái.
- b. luôn thặng dư trong thời kỳ bùng nổ.
- c. sẽ cân bằng khi toàn bộ nợ của chính phủ được thanh toán.
- d. có liên quan đến chu kỳ kinh doanh ở một mức độ nhất định.

24. Một người vừa chuyển 1 triệu đồng từ tài khoản tiết kiệm có thời hạn sang tài khoản tiền gửi có thể viết séc. Khi đó:

- a. cả M1 và M2 đều giảm.
- b. M1 giảm, còn M2 tăng lên.
- c. M1 giảm, còn M2 không thay đổi.
- d. M1 tăng, còn M2 không thay đổi.

25. Động cơ chủ yếu mà mọi người giữ tiền là:

- a. để giao dịch.
- b. để dự phòng.
- c. vì thu nhập từ tiền lãi.
- d. giảm rủi ro cho danh mục đầu tư.

Bảng 3

26. Theo dữ liệu ở Bảng 3, số nhân tiền là:

- a. 3
- b. 4
- c. 5
- d. Không phải các kết quả trên.

27. Theo dữ liệu ở Bảng 3, muốn giảm cung tiền 1 tỉ đồng, ngân hàng trung ương cần:

- a. mua 100 triệu đồng trái phiếu chính phủ.
- b. bán 100 triệu đồng trái phiếu chính phủ.
- c. mua 250 triệu đồng trái phiếu chính phủ.
- d. bán 250 triệu đồng trái phiếu chính phủ.

28. Theo dữ liệu ở Bảng 3 và giả sử các ngân hàng thương mại luôn dự trữ đúng mức bắt buộc. Giả sử ngân hàng trung ương tăng tỉ lệ dự trữ bắt buộc lên 20%. Cung tiền

- a. tăng 2000 tỉ đồng.
- b. giảm 2000 tỉ đồng.
- c. không thay đổi.
- d. Không phải các kết quả trên.

29. Khi cung tiền và cầu tiền được biểu diễn trên hệ trục với trục tung là lãi suất và trục hoành là lượng tiền, thì sự tăng lên của mức giá sẽ làm

- a. dịch chuyển đường cầu tiền sang phải và lãi suất sẽ tăng.
- b. dịch chuyển đường cầu tiền sang trái và lãi suất sẽ giảm.
- c. dịch chuyển đường cung tiền sang phải và lãi suất sẽ giảm.
- d. dịch chuyển đường cung tiền sang trái và lãi suất sẽ tăng.

30. Câu nào sau đây miêu tả rõ nhất cách thức sự gia tăng của cung tiền làm dịch chuyển đường tổng cầu?

- a. Đường cung tiền dịch chuyển sang phải, lãi suất tăng, đầu tư giảm, đường tổng cầu dịch chuyển sang trái.
- b. Đường cung tiền dịch chuyển sang phải, lãi suất giảm, đầu tư tăng, đường tổng cầu dịch chuyển sang phải.
- c. Đường cung tiền dịch chuyển sang phải, mức giá tăng, chi tiêu giảm, đường tổng cầu dịch chuyển sang trái.
- d. Đường cung tiền dịch chuyển sang phải, mức giá giảm, chi tiêu tăng, đường tổng cầu dịch chuyển sang phải.

31. Khi trong thực tế lạm phát cao hơn mức dự kiến ban đầu, thì điều nào sau đây có thể xảy ra?

- a. Người đi vay được lợi, còn người cho vay bị thiệt.
- b. Người cho vay được lợi, còn người đi vay bị thiệt.
- c. Thu nhập sẽ được tái phân phối từ chính phủ và doanh nghiệp sang các hộ gia đình.
- d. Câu a và c đúng.

32. Nếu lãi suất thực tế trước thuế là 4%, tỉ lệ lạm phát là 6% và thuế suất đánh vào tiền lãi là 20%, thì lãi suất thực tế sau thuế là bao nhiêu?  
a. 1%. b. 2%. c. 3%. d. 4%.

33. Những khoản tiền mà Việt kiều gửi về cho người thân của họ ở Việt Nam sẽ làm:

- a. tăng thâm hụt tài khoản vãng lai của Việt Nam.
- b. giảm thâm hụt tài khoản vãng lai của Việt Nam.
- c. giảm thâm hụt tài khoản vốn của Việt Nam.
- d. không ảnh hưởng gì đến tài khoản vãng lai hay tài khoản vốn của Việt Nam.

34. Nhân tố nào sau đây không ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam?

- a. GDP thực tế của thế giới.
- b. GDP thực tế của Việt Nam.
- c. giá tương đối của hàng hoá sản xuất ở Việt Nam so với giá của hàng hoá tương tự sản xuất ở nước ngoài.
- d. giá tương đối của hàng hoá sản xuất ở nước ngoài so với giá của hàng hoá tương tự sản xuất ở Việt Nam.

35. Những cá nhân hay công ty nào dưới đây được lợi khi đồng Việt Nam giảm giá trên thị trường ngoại hối?

- a. Khách Việt Nam đi du lịch châu Âu.
- b. Một công ty Việt Nam nhập khẩu Vodka từ Nga.
- c. Một công ty Hà Lan nhập khẩu hạt tiêu của Việt Nam.
- d. Một công ty Mỹ xuất khẩu máy tính sang Việt Nam.

36. Điều nào dưới đây sẽ làm dịch chuyển đường cung về ngoại tệ trên thị trường ngoại hối sang phải?

- a. Cầu về hàng hoá nước ngoài của dân cư trong nước tăng lên.
- b. Cầu về hàng hoá trong nước của người nước ngoài giảm.
- c. Người ta dự đoán đồng nội tệ sẽ lên giá mạnh trên thị trường ngoại hối trong thời gian tới.
- d. Ngân sách chính phủ thâm hụt.

37. Trên thị trường trao đổi giữa đồng Việt Nam và đôla Mỹ, việc người tiêu dùng Việt Nam ưa thích hàng hoá của Mỹ hơn sẽ:

- a. làm dịch chuyển đường cung về đôla Mỹ sang trái và làm tăng giá trị của đồng đôla.
- b. làm dịch chuyển đường cầu về đôla Mỹ sang phải và làm tăng giá trị của đồng đôla.
- c. làm dịch chuyển đường cung về đôla Mỹ sang phải và làm giảm giá trị của đồng đôla.
- d. làm dịch chuyển đường cầu về đôla Mỹ sang trái và làm giảm giá trị của đồng đôla.

38. Xét một nền kinh tế đóng. Giả sử chính phủ đồng thời giảm thuế cho đầu tư và miễn thuế đánh vào tiền lãi từ tiết kiệm trong khi giữ cho cán cân ngân sách không thay đổi. Theo mô hình về thị trường vốn vay, thì điều gì sẽ xảy ra trong nền kinh tế?

- a. Cả đầu tư và lãi suất thực tế sẽ tăng.
- b. Cả đầu tư và lãi suất thực tế sẽ giảm.
- c. Cả đầu tư và lãi suất thực tế đều không thay đổi.
- d. Đầu tư sẽ tăng, nhưng lãi suất thực tế có thể tăng, giảm hoặc không thay đổi.

39. Nếu GDP thực tế nhỏ hơn tổng chi tiêu dự kiến thì:

- a. tổng chi tiêu dự kiến sẽ tăng.
- b. GDP thực tế sẽ tăng.
- c. mức giá phải giảm để khôi phục trạng thái cân bằng.
- d. Câu a và b đúng.

40. Giả sử ban đầu nền kinh tế ở trạng thái cân bằng tại mức sản lượng tiềm năng. Tiếp đó giả sử rằng ngân hàng trung ương giảm cung tiền. Theo mô hình tổng cung và tổng cầu, điều gì sẽ xảy ra với mức giá và sản lượng trong dài hạn?

- a. Mức giá giảm, sản lượng không thay đổi so với giá trị ban đầu.
- b. Sản lượng tăng, mức giá không thay đổi so với giá trị ban đầu.
- c. Sản lượng giảm, mức giá không thay đổi so với giá trị ban đầu.
- d. Cả sản lượng và mức giá không thay đổi so với giá trị ban đầu.